

Số: 353 /QĐ-UBND

Quận 6, ngày 30 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả xét tuyển viên chức
ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 năm học 2023-2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 năm học 2023-2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 năm học 2023-2024, trong đó có 88 thí sinh trúng tuyển và 81 thí sinh không trúng tuyển (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Giao Hội đồng xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 năm học 2023-2024 thực hiện thông báo công nhận kết quả trúng tuyển đối với thí sinh trúng tuyển theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân quận 6, Trưởng phòng Nội vụ quận 6, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6, các Thành viên Hội đồng xét tuyển viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 năm học 2023-2024, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực UBND quận;
- VP UBND quận (đăng tải trên Trang Thông tin điện tử quận 6 và niêm yết công khai tại trụ sở UBND quận 6);
- P.VH&TT quận (phối hợp VP UBND quận đăng tải trên Trang Thông tin điện tử quận 6);
- Ban Giám sát (theo QĐ số 20/QĐ-UBND);
- Lưu: VT, PNV (3b).



CHỦ TỊCH

Lê Thị Thanh Thảo

DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM HỌC 2023 - 2024
(Kèm theo Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận 6)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
1	Đinh Thị Ánh Linh	19/09/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.06	Mầm non Rạng Đông 1	00	93	94	93,5	Trúng tuyển
2	Lưu Nguyễn Kim Châu	12/11/1996	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 1	00	90	90	90	Trúng tuyển
3	Trần Thị Diễm My	24/01/1998	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.06	Mầm non Rạng Đông 2	00	92	90	91	Trúng tuyển
4	Nguyễn Thị Mỹ Hương	15/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.06	Mầm non Rạng Đông 2	00	90	89	89,5	Trúng tuyển
5	Nguyễn Ngọc Thu Hương	14/12/1996	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 3	00	86	86	86	Trúng tuyển
6	Lê Thị Kim Tiếng	30/08/1982	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 3	00	86	86	86	Trúng tuyển
7	Trần Ngọc Bảo Nguyễn	11/06/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.06	Mầm non Rạng Đông 4	00	92	92	92	Trúng tuyển
8	Nguyễn Thị Bích Trâm	25/01/2001	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 4	00	90	90	90	Trúng tuyển
9	Nguyễn Thị Hoài Mỹ	06/05/1972	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 5	00	73	75	74	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
10	Nguyễn Thị Châu	10/02/1997	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 5A	00	89	89	89	Trúng tuyển
11	Trần Thị Thạch Thảo	11/11/1997	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 6	00	88	87	87,5	Trúng tuyển
12	Trương Nguyễn Tú Sương	01/05/1997	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 6	00	86	86	86	Trúng tuyển
13	Diệp Thị Tuyết Hoa	17/10/1990	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 6	00	80	79	79,5	Không trúng tuyển
14	Võ Thị Thanh Ngân	07/02/2002	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 7	00	83	82	82,5	Trúng tuyển
15	Nguyễn Thị Ngọc Chi	25/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 8	00	90	91	90,5	Trúng tuyển
16	Hà Thị Mỹ Ngọc	17/11/1990	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 8	00	88	88	88	Trúng tuyển
17	Nguyễn Thị Thanh Ngân	11/02/1995	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 8	00	79	80	79,5	Trúng tuyển
18	Nguyễn Trần Hồng Châu	19/12/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 8	00	79	80	79,5	Trúng tuyển
19	Nguyễn Thị Tuyết Hiếu	07/09/1993	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 8	00	66	65	65,5	Không trúng tuyển
20	Hoàng Thị Hồng Hạnh	20/04/1980	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 9	05	77	77	82	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
21	Võ Thị Hồng Thu	06/11/1979	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 10	00	91	92	91,5	Trúng tuyển
22	Nguyễn Thị Thu Hương	10/10/1995	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Mầm non Rạng Đông 10	00	91	90	90,5	Trúng tuyển
23	Trần Thị Thảo Mí	14/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11	00	95	95	95	Trúng tuyển
24	Nguyễn Hoàng Yến	29/08/1999	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11	00	91	91	91	Trúng tuyển
25	Nguyễn Hoàng Ngọc Hân	24/06/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11	00	49	48	48,5	Không trúng tuyển
26	Bùi Nguyễn Minh Thư	28/07/2001	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11A	00	95	90	92,5	Trúng tuyển
27	Nguyễn Thu Hương	09/05/1993	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11A	00	90,25	88,75	89,5	Trúng tuyển
28	Đỗ Thị Quỳnh Anh	24/01/1986	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Mầm non Rạng Đông 11A	00	81	80,5	80,75	Trúng tuyển
29	Lê Thụy Thùy Trang	26/04/1993	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11A	00	67	65	66	Không trúng tuyển
30	Trần Thanh Tuyền	20/03/1997	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 12	00	91	92	91,5	Trúng tuyển
31	Nguyễn Thị Hiền	09/09/2001	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 14	00	95	90,5	92,75	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
32	Hồ Tấn Lợi	30/06/1992	Nam	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	Mầm non Rạng Đông 14	00	80	80	80	Trúng tuyển
33	Lê Thị Anh	31/07/1991	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Bình Tiến	00	87	85	86	Trúng tuyển
34	Nguyễn Hoàng Lan Ngân	24/11/1995	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Chi Lăng	00	85	85	85	Trúng tuyển
35	Đào Minh Ngọc	27/10/1995	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Chi Lăng	00	83	83	83	Không trúng tuyển
36	Nguyễn Huy Quang	01/09/1987	Nam	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	TH Chi Lăng	00	82	82	82	Trúng tuyển
37	Trang Kim Anh Hoàng	27/08/1984	Nữ	Giáo viên Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Đăng Nguyễn Cẩn	00	95	95	95	Trúng tuyển
38	Nguyễn Thành Đạt	14/05/2001	Nam	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V07.03.29	TH Him Lam	00	94	94	94	Trúng tuyển
39	Trần Trọng Nghĩa	13/08/1995	Nam	Giáo viên Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V07.03.29	TH Him Lam	00	93	92	92,5	Trúng tuyển
40	Ngô Thị Lượm	11/11/1995	Nữ	Giáo viên Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Hùng Vương	00	92	90	91	Trúng tuyển
41	Phan Thị Ngọc Hân	12/01/1989	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Hùng Vương	00	83	83	83	Trúng tuyển
42	Trần Thụy Phương Quỳnh	26/08/1997	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Kim Đồng	00	96	95	95,5	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
43	Nguyễn Thị Hồng Bích	04/06/1988	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Kim Đồng	00	63	62	62,5	Không trúng tuyển
44	Nguyễn Trần Phương Nghị	21/01/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	00	95	90	92,5	Trúng tuyển
45	Cao Nguyễn Thanh Dũng	27/09/1998	Nam	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	00	90	85	87,5	Trúng tuyển
46	Phan Ngọc Dương	04/07/2001	Nam	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	00	70	70	70	Không trúng tuyển
47	Nguyễn Ngọc Hồng Phúc	20/12/1999	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	00	60	60	60	Không trúng tuyển
48	Phạm Đình Khương Nhi	10/09/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	00	50	50	50	Không trúng tuyển
49	Lương Thị Mỹ Hà	07/04/2000	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	0	15	15	15	Không trúng tuyển
50	Nguyễn Thị Hồng Mai	19/06/1971	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Lam Sơn	00	70	66	68	Trúng tuyển
51	Lê Quang Hiền	14/11/1982	Nam	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Lam Sơn	00	10	10	10	Không trúng tuyển
52	Nguyễn Thị Ngọc Hà	05/10/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nhật Tảo	00	90	89	89,5	Trúng tuyển
53	Đỗ Thị Nga	15/03/1993	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nhật Tảo	00	87	86	86,5	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
54	Ngô Phương Nhi	15/03/1999	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nhật Tảo	00	86	85	85,5	Trúng tuyển
55	Nguyễn Thụy Ngọc Trân	05/05/1999	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	00	94	93	93,5	Trúng tuyển
56	Lý Thảng Nhật Hiền	26/04/1999	Nam	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	00	93	92	92,5	Trúng tuyển
57	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	20/12/1996	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	00	91	90	90,5	Trúng tuyển
58	Nguyễn Thị Kim Thuận	26/12/1999	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	00	89	88	88,5	Không trúng tuyển
59	Trần Thị Thiên Nga	03/01/1997	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	00	87	85	86	Không trúng tuyển
60	Huỳnh Thị Ngoan Em	30/10/1993	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	00	75	76	75,5	Không trúng tuyển
61	Vũ Thị Lan Anh	27/10/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chỉ	00	91	92	91,5	Trúng tuyển
62	Phạm Thị Trúc Phương	14/01/1997	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chỉ	00	83	84	83,5	Không trúng tuyển
63	Nguyễn Thị Kim Phương	21/01/1996	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chỉ	00	88	88	88	Trúng tuyển
64	Huỳnh Thị Kim Trúc	28/02/1995	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chỉ	00	87	87	87	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
65	Nguyễn Hoàn Vũ	22/08/1995	Nam	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chí	00	79	79	79	Trúng tuyển
66	Phạm Nguyễn Hoàng Thắng	10/11/1987	Nam	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	TH Phú Định	00	85	85	85	Trúng tuyển
67	Nguyễn Ngọc Trân	21/02/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phú Lâm	00	95	93	94	Trúng tuyển
68	Nguyễn Thị Anh Thi	30/03/1994	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Trương Công Định	00	86	90	88	Trúng tuyển
69	Nguyễn Thị Ngọc Hương	01/01/1982	Nữ	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	V.07.06.16	TH Trương Công Định	00	85	89	87	Trúng tuyển
70	Phạm Ngọc Tuấn Anh	10/01/2001	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Bình Tây	00	84	86	85	Trúng tuyển
71	Bùi Ánh Try	15/11/1976	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Bình Tây	00	72	70	71	Không trúng tuyển
72	Nguyễn Tuấn Anh	06/04/1995	Nam	Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	THCS Bình Tây	00	94	95	94,5	Trúng tuyển
73	Nguyễn Thùy Diễm	02/06/1985	Nữ	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	THCS Bình Tây	00	82	80	81	Trúng tuyển
74	Trần Thị Tuyết Sang	19/12/1995	Nữ	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	THCS Đoàn Kết	00	85	85	85	Trúng tuyển
75	Lê Thị Huyền Anh	11/12/1984	Nữ	Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng IV	V.11.06.15	THCS Đoàn Kết	00	82	82	82	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
76	Trần Thụy Tuyết Anh	14/06/1997	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	05	89	89	94	Trúng tuyển
77	Trương Thị Quỳnh Anh	04/10/1991	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	00	70	72	71	Không trúng tuyển
78	Nguyễn Phương Hồng Hạnh	26/02/1998	Nữ	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	00	87	85	86	Trúng tuyển
79	Huỳnh Thái Chương	24/03/1997	Nam	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	05	60	70	70	Không trúng tuyển
80	Lê Hải Anh	03/01/2001	Nam	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	00	86	85	85,5	Trúng tuyển
81	Phạm Thị Cẩm Tú	19/06/1997	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	00	69	69,5	69,25	Không trúng tuyển
82	Nguyễn Hồng Vân	10/03/1993	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	00	50	60	55	Không trúng tuyển
83	Trịnh Thị Mỹ Linh	21/06/1992	Nữ	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	V.07.06.16	THCS Hậu Giang	00	80	82	81	Trúng tuyển
84	Lê Hoàng Hải	18/05/1993	Nam	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hoàng Lê Kha	00	88	88	88	Trúng tuyển
85	Tôn Gia Kim Phụng	20/11/1999	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hoàng Lê Kha	05	82	82	87	Trúng tuyển
86	Nguyễn Hoàng Việt	25/03/1984	Nam	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hoàng Lê Kha	00	70	70	70	Trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
87	Lương Ngọc Quỳnh Hương	19/09/2001	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	96	98	97	Trúng tuyển
88	Lê Nguyễn Bảo Vy	16/11/2001	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	93	91	92	Không trúng tuyển
89	Phạm Hoàng Lâm	30/09/1996	Nam	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	95	96	95,5	Trúng tuyển
90	Phạm Nguyễn Ngọc Thảo	19/09/2000	Nữ	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	92	93	92,5	Trúng tuyển
91	Nguyễn Cẩm Tuyền	13/04/2001	Nữ	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	85	88	86,5	Không trúng tuyển
92	Trần Đình Tài	17/03/1991	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	94	94	94	Trúng tuyển
93	Nguyễn Lê Thanh Trang	25/07/1999	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	95	92	93,5	Trúng tuyển
94	Lưu Bích Phôi	27/06/2001	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	05	85	87	91	Không trúng tuyển
95	Lại Văn Giàu	20/06/1996	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	80	87	83,5	Không trúng tuyển
96	Thái Thị Trúc Linh	27/11/1994	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	70	75	72,5	Không trúng tuyển
97	Nguyễn Trương Minh	13/02/1987	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	70	68	69	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
98	Nguyễn Thị Thanh Nga	09/06/1988	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	0	90	88	89	Trúng tuyển
99	Nguyễn Trần Tuyết Nhi	01/12/2001	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	75	73	74	Không trúng tuyển
100	Nguyễn Ngọc Phương Thanh	27/12/1992	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	68	74	71	Không trúng tuyển
101	Trần Anh Vũ	25/11/1998	Nam	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	48	46	47	Không trúng tuyển
102	Ngô Văn Điệp	26/04/1983	Nam	Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	THCS Lam Sơn	00	80	80	80	Trúng tuyển
103	Võ Thị Hồng Gấm	26/10/2001	Nữ	Thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	THCS Lam Sơn	00	20	20	20	Không trúng tuyển
104	Huỳnh Thị Kim Yến	15/07/1983	Nữ	Giáo viên Mỹ thuật	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luồng	00	95	95	95	Trúng tuyển
105	Hồ Phi Hùng	13/03/1999	Nam	Giáo viên Giáo dục thể chất	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luồng	00	95	95	95	Trúng tuyển
106	Huỳnh Phúc Nghĩa	06/04/2001	Nam	Giáo viên Giáo dục thể chất	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luồng	00	90	90	90	Không trúng tuyển
107	Trần Thu Giang	16/06/1981	Nữ	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luồng	00	95	95	95	Trúng tuyển
108	Nguyễn Thị Ngọc Hương	11/06/1982	Nữ	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luồng	00	90	90	90	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
109	Võ Trọng Nghĩa	25/09/2000	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	00	95	95	95	Trúng tuyển
110	Vũ Lễ Hương Giang	01/10/2001	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	00	94	94	94	Trúng tuyển
111	Lê Quỳnh Hương	18/01/1998	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	00	92	92	92	Không trúng tuyển
112	Nguyễn Ngọc Bích Như	26/11/1993	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	00	90	90	90	Không trúng tuyển
113	Nguyễn Ngọc Thùy Kim Ngân	16/10/1989	Nữ	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Viên chức hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	V.07.06.16	THCS Nguyễn Văn Luông	00	100	100	100	Trúng tuyển
114	Nguyễn Thị Lê Giang	27/12/1987	Nữ	Giáo viên Âm nhạc	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phạm Đình Hồ	00	90	90	90	Trúng tuyển
115	Phạm Thị Nhụ	19/10/1989	Nữ	Văn thư	Văn thư viên trung cấp	02.008	THCS Phạm Đình Hồ	00	80	80	80	Trúng tuyển
116	Võ Thị Thúy Hằng	12/12/1991	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	THCS Phạm Đình Hồ	00	80	80	80	Trúng tuyển
117	Hồ Thị Ngọc Trúc	26/03/1995	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	98	98	98	Trúng tuyển
118	Giang Huệ Phương	10/10/1999	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	05	92	92	97	Không trúng tuyển
119	Vũ Thị Kim Xuân	10/11/1992	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	55	55	55	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
120	Lương Thị Hồng Loan	24/11/1999	Nữ	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	92	92	92	Trúng tuyển
121	Vũ Thị Tuyết Hạnh	28/04/1994	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	96	96	96	Trúng tuyển
122	Tạ Hoàng Thủy Ngân	30/11/1992	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	92	92	92	Trúng tuyển
123	Trần Minh Tinh	12/10/1987	Nam	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	69	69	69	Không trúng tuyển
124	Nguyễn Ngọc Mai Hân	09/11/1999	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Văn Thần	00	90	90	90	Trúng tuyển
125	Trần Thị Hải	13/05/1987	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Văn Thần	00	60	55	57,5	Không trúng tuyển
126	Lâm Thanh Ngọc	09/03/1994	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Văn Thần	00	38	40	39	Không trúng tuyển
127	Đặng Hoàng Anh Tao	31/07/1992	Nam	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Văn Thần	00	70	75	72,5	Trúng tuyển
128	Nguyễn Thị Mộng Nhi	10/05/1984	Nữ	Giáo viên Tin học	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Văn Thần	00	70	70	70	Trúng tuyển
129	Nguyễn Ngọc Trúc Vy	18/12/1978	Nữ	Thủ quỹ	Nhân viên	01.005	THCS Văn Thần	00	75	75	75	Trúng tuyển
130	Huỳnh Trung Hiếu	04/02/1997	Nam	Văn thư	Văn thư viên trung cấp	02.008	Hy Vọng	00	46	48	47	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
131	Đào Thu Trang	20/10/2000	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 1	05	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
132	Lê Thị Tuyết Nhung	05/04/2001	Nữ	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Mầm non Rạng Đông 11A	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
133	Lâm Thị Ngọc Ánh	02/12/1987	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Hy Vọng	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
134	Tạ Thanh Thùy Lan	08/03/1981	Nữ	Văn thư	Văn thư viên trung cấp	02.008	Hy Vọng	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
135	Hồng Khánh Hải	10/07/1996	Nam	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Bình Tiên	05	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
136	Vũ Thị Châu Hằng	02/03/1987	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Bình Tiên	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
137	Né Khánh Huy	22/09/1984	Nam	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Bình Tiên	05	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
138	Nguyễn Ngô Khánh Vy	22/09/1999	Nữ	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	06.032	TH Bình Tiên	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
139	Vì Thị Anh	02/01/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V07.03.29	TH Him Lam	05	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
140	Thái Thị Ánh Tuyết	06/07/1996	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V07.03.29	TH Him Lam	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
141	Ngô Thị Thu Hiền	08/12/2000	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V07.03.29	TH Lam Sơn	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
142	Lưu Thị Thủy	28/08/1989	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
143	Nguyễn Mai Thanh Vy	21/04/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Lam Sơn	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
144	Diệp Bích Vân	25/04/2001	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nguyễn Thiện Thuật	05	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
145	Trần Ngọc Diễm	23/02/2000	Nữ	Giáo viên tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Nhật Tảo	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
146	Nguyễn Hồng Sơn	23/11/1983	Nam	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	TH Phạm Văn Chí	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
147	Vũ Thị Hòa	17/09/1996	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Bình Tây	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
148	Hồ Thị Thanh Thảo	15/07/2001	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Bình Tây	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
149	Phan Công Kiên	02/09/1992	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Bình Tây	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
150	Nguyễn Thanh Nhã	25/09/1995	Nam	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Hậu Giang	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
151	Dương Thị Bích Hạnh	15/07/1982	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	05	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
152	Nguyễn Minh Thái	04/12/1996	Nam	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giám khảo 1	Điểm giám khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
153	Vũ Thị Thu Trang	10/11/1996	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
154	Phạm Thị Hạ Vân	17/06/1999	Nữ	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
155	Nguyễn Đức Thắng	30/08/1997	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
156	Phạm Đức Thắng	02/12/1996	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Lam Sơn	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
157	Tạ Hoàng Anh Khoa	16/10/1996	Nam	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Đức Cảnh	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
158	Lê Ngọc Thanh Ngân	04/09/2001	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Đức Cảnh	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
159	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	07/06/1999	Nữ	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
160	Tăng Thành Đạt	12/01/2001	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
161	Trần Kiến Năng	22/10/2000	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	05	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
162	Nguyễn Văn Quang	10/03/1986	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
163	Hoàng Tố Quyên	23/04/1995	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Luông	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển



STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Vị trí dự tuyển	Chức danh nghề nghiệp đăng ký xét tuyển	Mã số	Đơn vị	Điểm ưu tiên	Điểm giảm khảo 1	Điểm giảm khảo 2	Điểm KQ = (ĐGK1 + ĐGK2)/2 + điểm ưu tiên	Kết quả
164	Hồ Bảo Minh Triết	10/07/1985	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Nguyễn Văn Lương	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
165	Tô Cẩm Vân	06/05/1985	Nữ	Văn thư	Văn thư viên trung cấp	01.005	THCS Phạm Đình Hồ	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
166	Huỳnh Thị Ngọc Dung	16/09/1991	Nữ	Giáo viên Khoa học tự nhiên	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	05	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
167	Nguyễn Quốc Sinh	25/05/1985	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
168	Trương Kim Thành	04/11/2000	Nam	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	05	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển
169	Nguyễn Thị Hoài Thương	01/01/1981	Nữ	Giáo viên Toán	Giáo viên THCS hạng III	V.07.04.32	THCS Phú Định	00	Vắng	Vắng	Vắng	Không trúng tuyển

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 6